

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 07/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hà Trung Thảo; nghề nghiệp: Trưởng phòng Tài chính, kế hoạch huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa, nghề nghiệp: Phó trưởng Ban dân vận Huyện ủy Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 17/10/2017 đối với bị cáo:

Khà Văn H, sinh năm 1985, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; bố đẻ: Khà Văn T (đã chết), mẹ đẻ Khà Thị C, sinh năm 1964; bố mẹ nuôi: Khà Văn N, sinh năm 1965; và Hà Thị Y, sinh năm 1965, đều trú tại: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình (Tòa án đã ra quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi ngày 23/10/2017); bị cáo có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Ông Khà Văn Nh, sinh năm 1957; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Khà Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, Khả Văn H và Hà Văn T, sinh năm 1991, cùng trú tại xóm N, xã N, huyện M, đến nhà bà Hà Thị Q, là người cùng xóm để lấy 03 bao thóc của gia đình H mang đi bán bằng xe mô tô. Khi H và T đi được khoảng 700 m thì 01 bao thóc bị rơi nên H đã bảo T chở thóc đi bán trước, rồi quay lại đón H. Trong lúc đợi T quay lại đón, H đi bộ dần ra hướng thị trấn M. Khi đi đến khu vực xóm N, xã N phát hiện phía bên trái đường theo chiều đi của mình có xe mô tô biển kiểm soát 28F8-5044 của ông Khả Văn Nh, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ điện nên H đã nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát xung quanh thấy không thấy có ai, H đã lén lút ngồi lên xe, mở khóa, nổ máy xe và điều khiển xe đi về hướng thị trấn M. Khi H đang điều khiển xe mô tô 28F8-5044 đến cầu Bai Tá thuộc xóm Ch, thị trấn M, thì bị anh Khả Văn Phúc, sinh năm 1982 và ông Khả Văn Nh sinh năm 1957 đều trú tại N, N, M đuổi theo bắt được. H khai nhận chiếc xe mô tô trên H đã lấy trộm được tại khu vực xóm N, xã N. Sau đó, ông Nh đã lấy lại xe mô tô của mình. Nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, Khả Văn H đã đến Công an huyện M đầu thú.

Tại bản kết luận số 44/KL-ĐGTS ngày 02/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: Xe mô tô BKS 28F8-5044 nhãn hiệu HAMCO, màu xanh, đã qua sử dụng có trị giá là 3.050.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 34/VKS-HS ngày 17/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Khả Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, h phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khả Văn H từ 09 đến 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/7/2017.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F8 – 5044, nhãn hiệu HAMCO, số khung: DBCH023PD014717, số máy: 152FMH*30014717, màu xanh, đã qua sử dụng là xe của con gái ông Nh là Khả Thị L, sinh năm 1981 khi đi lấy chồng xa đã để lại cho ông Nh, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Khả Văn Nh, là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự người bị hại ông Khả Văn Nh không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét giải quyết .

Về những vấn đề khác:

- Đối với Hà Văn T là người lai H đi lấy thóc tại nhà bà Hà Thị Q. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng T không hợp tác. Do đó cơ quan điều tra không lấy được lời khai của T. Xét việc trộm tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F8 – 5044 là do một mình H thực hiện, nên việc không lấy được lời khai của T không ảnh hưởng đến kết quả điều tra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có điều kiện để thi hành, nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đề nghị tiếp tục tạm giam đối với bị cáo, để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 31/7/2017 tại xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Khả Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F8 – 5044 trị giá 3.050.000 đồng của ông Khả Văn Nh, trú tại xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Khi Khả Văn H điều khiển xe mô tô trên đến khu vực cầu Bai Tá thuộc xóm Ch, thị trấn M thì bị ông Khả Văn Nh là chủ sở hữu chiếc xe biển kiểm soát 28F8 – 5044 và anh Khả Văn Phúc bắt gặp và đã thu hồi lại chiếc xe.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm h sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp trong vụ án này là 3.050.000. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy chủ sở hữu sơ hở trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp xe mô tô của người khác để làm phương tiện đi lại thỏa mãn nhu cầu, lối sống của mình. Bị cáo là một người chồng, người cha, lẽ ra phải tu trí làm ăn, lao động chân chính, gương mẫu để nuôi dạy con cái, sống có ích cho gia đình, cho xã hội, nhưng bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Năm 2010 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 204/QĐ ngày 29/3/2010. Tuy bị cáo đã chấp hành xong và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, bị cáo vẫn sử dụng chất ma túy. Điều đó thể hiện về nhân thân, sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Song, khi quyết định về hình phạt Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn;

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tự giác ra đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 và 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nêu trên. Xét thấy có căn cứ cần xử lý giải quyết theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuy bố bị cáo Khả Văn H phạm tội trộm cắp tài sản.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Khả Văn H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/7/2017.

2/ Về án phí: Bị cáo Khả Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- STP; Trại tạm giam;
- VKSND; CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã N;
- Bị cáo Khả Văn H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

